

Phụ lục II
TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THÁNG 8
(Kèm theo Báo cáo số /BC-SATTP ngày tháng năm 2025 của Sở An toàn thực phẩm)

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số hồ sơ đã giải quyết				Số hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong kỳ	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính	Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
			Trực tuyến									
I	Sở An toàn thực phẩm											
1	Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản	169	101	32	36	120	120	0	0	49	49	0
2	An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng	904	103	445	356	545	545	0	0	356	356	0
3	Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn	27	25	0	2	27	26	1	0	0	0	0
4	An toàn thực phẩm	146	25	23	98	95	95	0	0	51	51	0
5	Thú y	7239	7202	0	37	7099	6767	332	0	140	140	0
6	Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	40	0	40	0	40	40	0	0	0	0	0
Tổng		8525	7456	540	529	7926	7593	333	0	596	596	0